

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đăng Vĩnh

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Đạt

Ông Nguyễn Xuân Luyện

Thư ký toà án - ghi biên bản phiên toà:

- Bà Nguyễn Thị Hoàng Yến – Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà:

- Ông Nguyễn Mạnh Hùng – Kiểm sát viên

Ngày 11 tháng 5 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 88/2021/HSST-TL ngày 22/4/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Thị Bích H, Sinh năm: 1964, Tên gọi khác: Lê Thị H, ĐKKHKT và nơi ở: Tổ dân phố B, Thị trấn T, huyện Gia Lâm, Hà Nội, Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Không, Nghề nghiệp: Lao động tự do, Trình độ văn hóa: 01/12 (không biết viết, chỉ biết đọc và ghi tên), Họ và tên bố: Lê Xuân Đ(hưu trí) Sinh năm: 1927, Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị D (Đã chết).Gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ ba, Họ và tên chồng: Lê Thanh Q (Đã chết). Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1985, con bé sinh năm 1989. Theo Danh chỉ bản số: 0000076, lập ngày 17/01/2021, tại Công an quận Long Biên, Hà Nội bị cáo có: 08 tiền án, 08 tiền sự

- Tiền sự:

+ Năm 1977, Công an quận Đống Đa xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản

+ Ngày 19/5/1979, UBND thành phố Hà Nội ra Quyết định cưỡng bức lao động số 542 đối với hành vi Trộm cắp tài sản.

+ Năm 1984, Công an thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản.

+ Năm 1984, Công an thành phố Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

+ Năm 1989, Công an quận Hoàn Kiếm xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

+ Năm 1995, Công an quận Hoàn Kiếm xử phạt hành chính về hành vi Gây rối trật tự công cộng.

+ Năm 2003, Công an huyện Thường Tín, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

- Tiền án:

+ Bản án số 23/STHS ngày 25/6/1997, Tòa án nhân dân huyện Mỹ Văn – Hưng Yên xử phạt 12 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản (Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 2.470.000 đồng), thời hạn tù tính từ ngày 14/4/1997, án phí HSST 50.000 đồng. Qua xác minh tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm: Không tìm thấy tên của bị cáo Lê Thị H (Lê Thị Bích H) trong hệ thống sổ sách.

+ Bản án số 08/STHS ngày 18/7/1997, Tòa án nhân dân huyện Kim Động – Hưng Yên xử phạt 15 tháng tù giam về tội Trộm cắp tài sản (Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 2.000.000 đồng), thời hạn tù tính từ ngày 14/4/1997, án phí HSST 50.000 đồng. Lê Thị Bích H kháng cáo. Bản án phúc thẩm số 34 ngày 21/8/1997, Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xử y án sơ thẩm, tổng hợp hình phạt với Bản án số 23/STHS ngày 25/6/1997 của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Văn – Hưng Yên buộc H phải chịu hình phạt chung cho cả hai bản án là 27 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/4/1997, án phí HSPT 50.000 đồng. Nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí hình sự phúc thẩm ngày 15/10/1997. Chấp hành xong án phạt tù ngày 14/4/1999. Bị can được xóa án tích.

+ Bản án số 116/HSST ngày 12/11/2002, Tòa án nhân dân Thị xã Hà Đông xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Trộm cắp tài sản (tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 620.000 đồng), án phí HSST 50.000 đồng. Nộp án phí hình sự sơ thẩm vào tháng 4/2003.

+ Bản án số 14/2006/HSST ngày 06/3/2006, Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 3.419.456 đồng), thời hạn tù tính từ ngày 01/10/2005, án phí HSST 50.000 đồng. Nộp án phí HSST ngày 22/5/2006. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/10/2007.

+ Bản án số 66/2009/HSST ngày 16/3/2009, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng xử phạt 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 1.840.000 đồng), thời hạn tù tính từ ngày 30/9/2008, án phí HSST 50.000 đồng. Nộp án phí HSST ngày 16/3/2009. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/9/2010.

+ Bản án số 107/2011/HSST ngày 16/8/2011, Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (phạm tội thuộc trường hợp tái

phạm, tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 1.050.000 đồng), thời hạn tù tính từ ngày 03/5/2011, án phí HSST 200.000 đồng. Nộp án phí HSST ngày 18/10/2011. Chấp hành xong án phạt tù ngày 03/8/2012.

+ Bản án số 06/2013/HSST ngày 18/01/2013, Tòa án nhân dân quận Hà Đông xử phạt 10 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 4.190.000 đồng), thời hạn tù tính từ ngày 18/10/2012, án phí HSST 200.000 đồng. Nộp án phí ngày 19/3/2013. Chấp hành xong án phạt tù ngày 18/8/2013.

+ Bản án số 84/2019/HSST ngày 20/11/2019, Tòa án nhân dân huyện Hà Trung – Thanh Hóa xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 2.700.000 đồng), thời hạn tù tính từ ngày 06/7/2019, án phí HSST 200.000 đồng. Nộp án phí HSST ngày 20/11/2019. Chấp hành xong án phạt tù ngày 06/01/2020. Bị cáo chưa được xóa án tích trong bản án này.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/01/2021, tạm giam từ ngày 16/01/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội.(Có mặt)

* Luật sư Đỗ Thị Hương, thuộc Văn phòng Luật sư Bảo Tâm là người bào chữa cho bị cáo (Có mặt)

* *Bị hại vắng mặt*: Chị Vũ Thị D, Sinh năm: 1972, ĐKKHKT: Căn Tuylip 07/34 khu biệt thự V, phường V, Long Biên, Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h10' ngày 30/10/2020, Công an phường Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội nhận được đơn trình báo của chị Vũ Thị D (SN: 1972, HKTT: Căn Tuylip 07/34 khu biệt thự V, phường V, Long Biên, Hà Nội) về việc: Khoảng 17h ngày 30/10/2020, tại khu vực Siêu thị BigC Long Biên thuộc phường Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội chị D bị kẻ gian lấy cắp 01 chiếc ví da màu nâu bên trong có: 01 Đăng ký xe ô tô BKS: 30G – 395.11; 01 Giấy phép lái xe ô tô; 01 chứng minh nhân dân và số tiền khoảng 4.100.000 đồng.

Nhận được tin báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên đã tiến hành điều tra làm rõ:

Do bản thân không có công ăn việc làm ổn định, không có tiền tiêu xài nên khoảng 17h ngày 30/10/2020, Lê Thị Bích H mặc áo phao tối màu, đeo khẩu trang, điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh BKS: 29N1 – 649.99 đến khu vực Siêu thị BigC Long Biên thuộc phường Gia Thụy, Long Biên, Hà Nội để trộm cắp tài sản. Khi đến siêu thị Big C, H gửi xe máy ở nhà xe rồi đi bộ xuống khu vực tầng hầm của siêu thị tìm người sơ hở để trộm cắp tài sản. Tại đây, H phát hiện 01

chiếc ví da màu nâu trong chiếc xe đẩy hàng của chị Vũ Thị D, lúc này chị D đang quay lưng lại phía xe đẩy để lựa chọn hàng hóa, không chú ý nên H nảy sinh ý định lấy cắp chiếc ví của chị D. H tiến lại gần dùng tay phải lấy chiếc ví da trên cát giấu vào trong người rồi đi ra khu vực nhà xe lấy xe máy bỏ đi. H đi xe máy đến khu vực đường Vũ Đức Thận, phường Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội thì dừng lại, mở ví vừa trộm cắp ra kiểm tra thấy bên trong có các giấy tờ tùy thân của chị D và 4.100.000 đồng. H lấy số tiền 4.100.000 đồng còn chiếc ví và các giấy tờ tùy thân H đã vứt bỏ tại khu vực đường Vũ Đức Thận rồi đi về nhà. Số tiền lấy cắp được H đã tiêu sài hết. Đến ngày 07/01/2021, H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tang vật thu giữ: 01 chiếc áo khoác gió dài tay có mũ liền màu đen H mặc khi thực hiện hành vi phạm tội.

Tại Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên, Lê Thị Bích H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội trộm cắp tài sản của mình như nội dung trên phù hợp với tài liệu điều tra thu thập được.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu xanh BKS: 29N1 – 649.99, qua xác minh thể hiện chiếc xe máy này của anh Lê Xuân T (SN: 1997, HKTT: Tổ dân phố B, Thị trấn T, Gia Lâm, Hà Nội). Cuối năm 2019, anh T cho H mượn chiếc xe trên để đi lại. Đến tháng 11/2020, H trả lại chiếc xe máy trên cho anh T. Sau đó, anh T đã bán chiếc xe trên cho một người không quen biết. Anh T không biết việc H sử dụng chiếc xe trên đi thực hiện việc trộm cắp tài sản.

Đối với chiếc ví da màu nâu và các giấy tờ cá nhân của chị Vũ Thị D, hiện Cơ quan CSĐT Công an quận Long Biên chưa thu hồi được. Chị D khai những giấy tờ cá nhân chị đã làm lại và chiếc ví da sử dụng đã lâu nên không còn giá trị. Chị D yêu cầu bị can H bồi thường cho chị số tiền 4.100.000 đồng và đề nghị xử lý H theo quy định của pháp luật, ngoài ra không có yêu cầu, đề nghị gì khác. Hiện bị cáo H trong quá trình điều tra chưa bồi thường. Nhưng trong quá trình chuẩn bị xét xử bị cáo đã bồi thường cho bị hại.

Tại bản cáo trạng số: 97/CT-VKS ngày 20/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố đối với bị cáo Lê Thị Bích H phạm tội “ Trộm cắp Tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung bản cáo trạng, sau khi phân tích đánh giá nội dung vụ án cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng đối với bị cáo Lê Thị Bích H áp dụng theo: khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự về tội danh trộm cắp tài sản và áp dụng điểm b (khắc phục hậu quả), điểm s khoản 1, khoản 2(Bị cáo có sức khỏe yếu, tại bị điếc, nghe bằng máy, có bố mẹ được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng nhất trong kháng chiến

chống Mỹ cứu nước) điều 51, điểm h khoản 2 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo, áp dụng điều 38 Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt cụ thể như sau:

Xử phạt bị cáo H mức án tù: 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt: 07/01/2021. Về tang vật đã thu: 01 chiếc áo khoác kiểu dạng áo gió màu đen đã thu cỡ áo XL có mũ liền sau đã qua sử dụng trả lại cho bị cáo vì không liên quan trong vụ án.

Bị cáo phải nộp án phí theo quy định và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

Luật sư bào chữa có quan điểm tóm tắt: Đề nghị HĐXX xem xét bị cáo là người khuyết tật về thính giác nên không xin đi làm được, hạn chế 01 phần nhận thức về pháp luật, có hoàn cảnh gia đình có đóng góp cho cách mạng, bị cáo khắc phục hậu quả cho bị hại. Mong HĐXX giảm nhẹ phần nào hình phạt với mức thấp nhất, áp dụng: điểm b, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS và khoản 2 điều này.

Căn cứ các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận nội dung vụ án cũng như cách thức thực hiện hành vi phạm tội của mình, những nội dung khai nhận này xét thấy phù hợp với lời khai trước đây cũng như biên bản nhận dạng giữa bị cáo và người làm chứng, hình ảnh ca mê ra, các ảnh chụp trên ca mê ra, biên bản thực nghiệm điều tra, sơ đồ hiện trường thể hiện vị trí tài sản của bị hại để và vị trí bị cáo H thực hiện hành vi lén lút dịch chuyển tài sản cũng như đặc điểm chiếc ví của bị hại bị chiếm đoạt. Bị cáo khai về giá trị tài sản đã lấy được khớp với bị hại trình báo. Giá trị tài sản bị chiếm đoạt gồm 04 tờ tiền có mệnh giá 500.000 VNĐ và 10 tờ tiền có mệnh giá 200.000 VNĐ và 01 số tờ tiền lẻ loại 5.000 VNĐ, 2.000 VNĐ và 20.000 VNĐ, bị hại yêu cầu bồi thường 4.000.000 VNĐ (Bốn triệu đồng), tuy nhiên bị hại còn khai mất chiếc ví và 01 số giấy tờ khác nhưng không yêu cầu bồi thường.

Như vậy hành vi lợi dụng chỗ đông người, bị cáo đã quan sát, lợi dụng chị D là chủ sở hữu tài sản sơ hở khi để ví trên giỏ chiếc xe mua hàng bị cáo lén lút dịch

chuyên tài sản khỏi tầm kiểm soát của chị D, sau đó bị cáo đã tiêu hết số tiền 04 triệu đồng và vớt tại hòng cứu hỏa số 139 phố Vũ Đức Thận hướng đi Việt Hưng, có đủ cơ sở xác định bị cáo Lê Thị Bích H tức Lê Thị H đã phạm tội trộm cắp tài sản theo như bản cáo trạng đã truy tố quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự. Bị cáo đã xâm hại đến quan hệ sở hữu được pháp luật bảo hộ, cần phải có hình phạt tù cách ly giáo dục bị cáo, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, mới chấp hành xong hình phạt 06 tháng tù ra trại ngày 06/01/2020 của Bản án số: 84/2019/HSST ngày 20/11/2019 đến ngày 30/10/2020 lại tiếp tục phạm tội trộm cắp tài sản. Tuy nhiên xem xét bị cáo sau khi phạm tội đã ra đầu thú, ăn năn thành khẩn khai nhận và khắc phục hậu quả phạm tội theo yêu cầu bị hại và bị cáo có Bố được nhà nước tặng thưởng huân chương để giảm nhẹ phần nào hình phạt.

Chấp nhận lời bào chữa của luật sư đối với bị cáo về việc bị cáo là người có nhược điểm về thể chất bị điếc từ nhỏ để giảm nhẹ một phần hình phạt.

Do đó bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ sau: Khai báo thành khẩn, thể hiện thái độ ăn năn hối cải hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51, khắc phục hậu quả tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51(Bị cáo bị hạn chế về thể chất, có bố được thưởng huân chương, ra đầu thú) Bộ luật Hình sự, bị cáo có tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Tang vật đã thu là 01 chiếc áo khoác trả lại cho bị cáo vì không liên quan trong vụ án.

Xét bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập không ổn định nên không phạt tiền Về trách nhiệm dân sự vụ án: Bị hại là chị D đã được bị cáo bồi thường theo yêu cầu, số tiền 04 triệu đồng đã nộp tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Long Biên.

Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ : Khoản 1 điều 173, điểm b và điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 và điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự 2015 đối với Bị cáo Lê Thị Bích H.

Căn cứ: Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017 quy định mức án phí, lệ phí.

1/ Tuyên bố các bị cáo: Lê Thị Bích H đã phạm tội: “ Trộm cắp tài sản”

2/ Xử phạt:

+ Bị cáo Lê Thị Bích H: 08(tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07/01/2021.

3/ Xử lý tang vật: : Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 20/4/2021 tại Chi cục Thi hành án Dân sự quận Long Biên, TP Hà Nội: 01 chiếc áo khoác kiểu dáng áo gió màu đen đã thu cỡ áo XL có mũ liền sau đã qua sử dụng trả lại cho bị cáo.

Số tiền bị cáo đã nộp theo biên lai thu số: 0049790 ngày 07/5/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên là 4.000.000 (Bốn) triệu đồng trả lại cho bị hại Vũ Thị D.

4/ Án phí và Quyền kháng cáo:

Bị cáo Lê Thị Bích H phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có hạn 15 ngày kháng cáo kể từ ngày nhận bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại
- Viện kiểm sát quận Long Biên
- THA quận
- Công an quận
- Ủy Ban nhân dân Thị trấn Trâu Quỳ, huyện Gia Lâm
- TAND thành phố Hà Nội
- Lưu hồ sơ

T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đăng Vĩnh

